

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 184/2018/HSPT

Ngày 07-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lượng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành.

Ông Trần Nam Phương.

- Thư ký Tòa án: Đoàn Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 09 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 137/2018/HSPT ngày 02 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Hứa Thành T. Do có kháng cáo của bị cáo Hứa Thành T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2018/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Bị cáo kháng cáo:

Hứa Thành T (tên gọi khác: C), sinh năm 1983 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký HKTT: Ấp A, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Hứa Phước T1, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; có vợ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1987; có 02 con (Hứa Mỹ L, sinh năm 2009, Hứa Trọng P, sinh năm 2015).

Nhân thân:

+ Ngày 19/12/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án hình sự phúc thẩm số 282/HSPT.

+ Ngày 29/8/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 14 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”, tổng hợp hình phạt là 32 tháng tù giam tại bản án số 376/HSST, T kháng cáo. Ngày 18/11/2003, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 32 tháng tù giam về 02 tội “Cố ý gây thương tích” và “Đánh bạc” theo bản án số 2220/HSPT. Đến ngày 28/01/2005 thì T chấp hành án xong.

Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 11/2009 thấy các sòng bạc ở xã P, thành phố B bị bẻ do Công an đuổi bắt nên Nguyễn Văn H1 đã cùng với các đàn em của H1 gồm: Nguyễn Hoàng V, Lê Công T2, Đào Thế H2, Hứa Thành T, Đỗ Văn T3 bàn với nhau tổ chức sòng xóc đĩa ở địa bàn huyện N để thu tiền xâu, bán nước, thuốc lá, cho vay lấy lãi suất cao và đánh bạc bịp ăn tiền với các con bạc.

Tất cả thống nhất giao cho Nguyễn Hoàng V tìm địa điểm, chuẩn bị đồ dùng để đánh bạc và chuẩn bị người đưa đón các con bạc vào sòng bạc đánh bạc. Lê Công T2 có nhiệm vụ rủ các con bạc ở thành phố B như: Phan Kim C (C1) Nguyễn Văn N (B), Mai Nhật T4 (P), Hoàng Thúy H3 đến chơi đánh bạc. H1 là người trực tiếp đánh bạc để thu hút các con bạc khác và đứng ra giải quyết khi sòng bạc bị bắt, còn H2 và T3 là người canh coi sòng bạc, Hứa Thành T là người cho vay. Bàn bạc xong, V cho người làm sạch cỏ tại địa điểm ở ấp A, xã L, huyện N rồi mua chiếu, bạt, thuốc lá để sẵn. Sau đó V rủ Nguyễn Văn L1 (sinh năm 1975) ngụ tại ấp H, xã B, huyện X tham gia bán nước uống tại sòng bạc và rủ các đối tượng Trần Ngọc H4, Nguyễn Thành P1 (P2), Nguyễn Bá C2 (C3), Nguyễn Thái T5 (S), Dương V1 (Y) và một số đối tượng khác chưa xác định được họ tên chạy xe chở các con bạc vào sòng để đánh bạc.

Đầu tiên, sòng bạc được tổ chức tại vườn tràm của ông Nguyễn Văn N2 ở ấp A, xã L, huyện N, hàng ngày vào khoảng 13 đến 14 giờ thì các con bạc đến ngã ba N và điện thoại cho Lê Công T2, sau đó Tuấn sẽ báo cho V1 biết để V1 nói với Trần Ngọc H4 báo cho Nguyễn Thành P1, Nguyễn Bá C2, Dương V1, Nguyễn Thái T5 cùng với H4 chạy xe đến chở các con bạc vào sòng bạc đánh. Đến chiều khi sòng bạc nghỉ thì Nguyễn Bá C2, Nguyễn Thái T5, Nguyễn Thành P1, Dương V1, Trần Ngọc H4 chở các con bạc ra ngã ba N để đi về. Mỗi ngày, T5, C2, P1 được trả từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng, tổ chức được khoảng 3 ngày (từ ngày 15 đến ngày 17/11/2009) thì chuyển sang chòi lá bỏ hoang ở đập nuôi tôm của ông Hồ Văn G (sinh năm 1955) tại ấp B, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Nai đánh tiếp đến ngày 23/11/2009 (khoảng được 05 ngày) thì bị công an xã H, huyện L bắt được Nguyễn Hoàng V, Nguyễn Văn L1, Hoàng Thúy H3 và thu giữ số tiền 12.400.000 đồng; 06 xe mô tô các loại. V và L1 khai nhận vào sòng bạc bán nước, H3 khai đi kiếm người nhà, không có tham gia đánh bạc nên Công an xã H không xử lý V, H3, L1 và trả lại tiền, xe cho Nguyễn Hoàng V, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Bá C2, Nguyễn Tấn P1.

Sau đó Nguyễn Hoàng V, Lê Công T2, Nguyễn Văn H1, Đào Thế H2, Hứa Thành T, Đỗ Văn T3 chuyển địa điểm đánh bạc đến rừng tràm của ông Huỳnh Văn T6, Võ Hồng V2 và rừng cao su của ông Hồ Văn H5 tại khu Bàu Giao thuộc ấp S, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai để cho các con bạc đánh tiếp. Từ ngày 26/11/2009 đến ngày 16/12/2009 thì chuyển địa điểm đến rừng tràm sát khu dân cư Phước An- Long Thọ và rẫy mỳ thuộc ấp Đ, xã V, huyện N đánh thêm 10

ngày thì nghỉ. Tổng số tiền thu xâu được là 640.000.000 đồng, trừ đi chi phí trả công xe ôm, ăn uống hết 190.000.000 đồng, còn lại 450.000.000 đồng.

Khi tổ chức sòng bạc được khoảng 10 ngày thì Nguyễn Văn H1, Nguyễn Hoàng V, Đào Thế H2, Lê Công T2, Đỗ Văn T3 bàn với nhau tổ chức đánh bạc bịp để ăn tiền đối với các con bạc. Sau đó, Nguyễn Văn H1 cùng với Đào Thế H2 đi máy bay ra Hà Nội mua một bộ đồ dùng để đánh bạc bịp (đánh xóc đĩa) gồm 6 lá bài, 01 rờ một điều khiển, 01 vòng dây điện đồng, 02 cục pin và đồ sạc pin với số tiền 40.000.000 đồng đem về đánh bạc bịp nhưng không sử dụng được. Khi mua bộ đồ đánh bạc bịp về không sử dụng được thì H1 đã cùng với Lê Công T2, H2, V, T3, T bàn với T7 (chưa xác định nhân thân) ở Bà Rịa đánh bạc bịp ăn chia tỉ lệ là 6 – 4, vì T7 có bộ đồ dùng để đánh bạc bịp gồm 01 cục nam châm hình tròn đường kính bằng cái đĩa, trước khi chơi được chôn ở dưới đất rồi mới trải bạt lên trên. T7 có nhiệm vụ bỏ rờ một điều khiển trong người, khi T7 lắc chân hoặc lẻ thì Thái biết do rờ một báo rung. T7 sẽ báo lại cho H1, V, T2 biết để đặt tiền ăn những con bạc khác.

Vai trò của các đối tượng tham gia tổ chức đánh bạc và đánh bạc như sau:

- + Nguyễn Hoàng V có nhiệm vụ chuẩn bị địa điểm, dụng cụ tổ chức đánh bạc, điều hành xe đưa các con bạc đến đánh bạc và đưa đi về. Ngoài ra, V còn thu tiền xâu đưa lại cho Nguyễn Văn H1 giữ để chia lại cho đồng bọn và trực tiếp tham gia đánh bạc.

- + Nguyễn Văn H1 rủ Phan Kim C đến sòng đánh bạc và có nhiệm vụ đánh bạc để thu hút các con bạc khác đến đánh và giữ tiền xâu chia lại cho đồng bọn và chạy lo lót nếu sòng bạc bị bắt. H1 tham gia đánh bạc đặt mỗi ván từ 2.000.000 đồng – 10.000.000 đồng, có ván H1 dờ chén ăn thua số tiền ăn thua từ 20.000.000 đồng – 30.000.000 đồng. Riêng ngày 23/11/2009 H1 có tham gia đánh bạc được khoảng 01 tiếng thì đi Vũng Tàu đến tối nghe sòng bạc bị bắt nên đã nhờ người xin cho V, H3, L1 không bị xử lý.

- + Lê Công T2 (B) có nhiệm vụ rủ các con bạc ở B đến đánh bạc, khi các con bạc đến ngã ba N thì T2 báo cho V cho người đi chở con bạc vào sòng đánh. T2 còn trực tiếp giữ băng vị của sòng, trực tiếp đánh ăn thua với các con bạc.

- + Đào Thế H2, Đỗ Văn T3, Hứa Thành T có nhiệm vụ phục vụ trong sòng bạc như canh gác Công an, phục vụ nước, dọn ghế cho con bạc ngồi đánh bạc. Ngoài ra, H2 còn trực tiếp tham gia đánh bạc ăn thua mỗi ván từ 500.000 đồng - 3.000.000 đồng, T3 và T cho vay tiền lãi trong sòng bạc.

- + Trần Ngọc H4 có nhiệm vụ báo cho Nguyễn Tấn P1, Nguyễn Bá C2, Nguyễn Thái T5, Dương V1 và một số đối tượng chưa xác định chạy xe chở các con bạc vào sòng để đánh bạc khi V điện thoại báo và lấy tiền của V trả tiền chạy xe cho P1, C2, T5.

- + Nguyễn Tấn P1, Nguyễn Bá C2, Nguyễn Thái T5, Dương V1 có nhiệm vụ chở các con bạc đến sòng đánh bạc khi H4 điện thoại báo, mỗi ngày được cho tiền từ 100.000 đồng - 150.000 đồng. Ngày 23/11/2009 Công an xã H, huyện L bắt, P1 và C2 bị tạm giữ xe mô tô. Sau đó P1 và C2 khai nhận đến sòng đánh bài cào 50.000 đồng/1 ván và đánh được 3 ván nên Công an đã trả xe lại cho C2 và P1.

+ Phan Kim C đi cùng với Phan Trần Thanh T8 (đàn em của C) đến sông bạc của H1, V và T2 tổ chức để đánh bạc là do T2 và H1 rủ. Khi đi đánh bạc, C đem theo khoảng 20.000.000 đồng - 30.000.000 đồng để đánh bạc, C trực tiếp làm cái và đặt tiền, T8 giữ tiền đánh bạc cho C và chung tiền cho C. Mỗi ván C dỡ chén từ 2.000.000 đồng - 10.000.000 đồng. Thời gian khoảng giữa tháng 11/2009 C tham gia đánh bài tại khu vườn trà và chòi hoang của đập tôm thua hết khoảng 10.000.000 đồng và ở khu cù lao N thua hết 20.000.000 đồng, riêng ngày 23/11/2009 C và T8 đem theo số tiền 20.000.000 đồng đến sông bạc của H1 và đồng bọn tổ chức đánh nhưng không có ăn thua. Tổng cộng các lần đánh C thua hết 30.000.000 đồng.

+ Hoàng Thúy H3 ngày nào cũng đến sông bạc của H1 đánh bạc, mỗi ván ăn thua từ 500.000 đồng - 1.000.000 đồng. Ngày 23/11/2009 Hằng bị Công an xã H, huyện L bắt nhưng H3 khai là đến sông bạc để tìm em trai nên được Công an xã cho về.

+ Hoàng Văn G tham gia đánh bạc được một ngày vào khoảng giữa tháng 11/2009 tại nhà của Nguyễn Thị T9 ở ấp O, xã H, huyện N và tham gia đặt mỗi ván từ 500.000 đồng - 1.000.000 đồng, khi bị thua G đặt từ 5.000.000 đồng - 10.000.000 đồng. Nguyễn Văn H1 và đàn em của H1 đánh bịp ăn của G với số tiền 160.000.000 đồng, sau khi thua bạc G đã bán nhà, bán xe trả nợ cho Nguyễn Văn H1 và đàn em của H1 được 100.000.0000 đồng.

+ Lâm Văn H6 tham gia đánh bạc được một ngày vào khoảng giữa tháng 11/2009 tại nhà của Nguyễn Thị T9 ở ấp O, xã H, huyện N, bị Nguyễn Văn H1 và đàn em của H1 đánh bịp ăn của H6 với số tiền 120.000.000 đồng.

+ Nguyễn Văn Đ được Nguyễn Văn H1 rủ vào sông đánh bạc và tham gia đánh bạc được 2 ngày vào khoảng giữa tháng 11/2009, mỗi ngày Đ đem theo khoảng 800.000 đồng và tham gia đặt mỗi ván từ 100.000 đồng - 200.000 đồng, Đ chơi không có ăn thua.

+ Vũ Văn Đ2 tham gia đánh bạc 1 ngày vào khoảng giữa tháng 11/2009 tại nhà của Nguyễn Thị T8 cùng với G, Đ2 tham gia đặt mỗi ván từ 50.000 đồng - 100.000 đồng và bị thua hết 1.200.000 đồng.

+ Ngoài ra còn có các đối tượng tham gia đánh bạc khác như T8 thua hết 20.000.000 đồng, Ma Cây D thua hết 10.000.000đồng, các con bạc khác thua 10.000.000đồng và nhiều đối tượng chưa xác minh được nhân thân lai lịch như Mai Nhựt T4, Nguyễn Văn N (B), C3, B, G1, C4...

Tổng số tiền thu xâu được là 640.000.000 đồng (trừ đi chi phí trả công xe ôm, ăn uống hết 190.000.000 đồng, còn lại 450.000.000 đồng) và số tiền đánh bạc ăn được của các con bạc là 320.000.000 đồng. H1, V1, H1, T1, T3, Lê Công T2, C1, P1, L1, H4, Nguyễn Thái T5 chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 27 tháng 10 năm 2010 bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Nai phát hiện xử lý, còn Hứa Thành T bỏ trốn đến ngày 11 tháng 10 năm 2017 đến đầu thú tại Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2018/HSST ngày 25/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch đã:

Áp dụng điểm b Khoản 2, Khoản 3 Điều 249, điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Hứa Thành T. Xử phạt bị cáo Hứa Thành T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án về tội “Tổ chức đánh bạc”. Phạt tiền bị cáo Hứa Thành T 10.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/6/2018 bị cáo Hứa Thành T kháng cáo xin hưởng án treo và tại phiên tòa bổ sung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Xét hành vi phạm tội của bị cáo Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch tuyên phạt 03 năm tù về tội đánh bạc theo Khoản 2,3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo nhưng không cung cấp thêm tình tiết nào mới mà cấp sơ thẩm đã xem xét nên không có cơ sở để xem xét nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. Riêng khoản tiền nộp phạt 10.000.000 đ (mười triệu đồng) theo quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt bổ sung, đề nghị hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hứa Thành T khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã mô tả.

Cuối năm 2009 bị cáo Hứa Thành T được Nguyễn Hoàng V, Nguyễn Văn H1 rủ tham gia tổ chức đánh bạc. Bị cáo được giao nhiệm vụ cho con bạc vay tiền với lãi suất cao trong sòng bạc do V và đồng bọn tổ chức tại ấp A, xã L; ấp Đ, xã V huyện N; ấp B, xã L; ấp S, xã H, huyện L. Tổng số tiền thu xâu được là 640.000.000 đồng và số tiền đánh bạc ăn được của các con bạc là 320.000.000 đồng. H1, V, H2, T, T3, Lê Công T2, C2, P1, L1, H4, Nguyễn Thái T5 chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Sau đó nghe V bị bắt bị cáo sợ bỏ trốn đến ngày 11/10/2017 mới ra đầu thú.

Hành vi của bị cáo Hứa Thành T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 2, Khoản 3 Điều 249, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt và nội dung kháng cáo:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét xử phạt bị cáo Hứa Thành T 03 (ba) năm tù. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo là đặc biệt lớn, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương.

Trong vụ án này bị cáo là người giúp sức cho các bị cáo khác tổ chức đánh bạc bằng cách cho những người tham gia đánh bạc vay tiền với lãi suất cao. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm, đồng thời phạt tiền bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét hành vi phạm tội và đơn kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Bản thân bị cáo tham gia vụ án với vai trò đồng phạm giúp sức, không trực tiếp tham gia đánh bạc mà chỉ giữ vai trò cho vay lấy lãi và cũng chưa được hưởng lợi cá nhân. Sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú, thật thà khai báo, ăn năn hối cải, hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn có 02 con còn nhỏ, đang mắc bệnh hiểm nghèo (HIV) và đang điều trị tại bệnh viện nhiệt đới Thành phố Hồ Chí Minh. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã cung cấp thêm tình tiết mới là đã nộp phạt 10.000.000 đ (mười triệu) theo quyết định của bản án sơ thẩm (Biên lai thu số 8569 ngày 07/09/2018 của Cục Thi hành án Dân Sự tỉnh Đồng Nai). Xét thấy, vụ án xảy ra năm 2009 và khi xét xử sơ thẩm là năm 2018 nên cần xem xét áp dụng Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/06/2017 của Quốc Hội giải quyết theo hướng có lợi cho bị cáo nên cần áp dụng thêm Điểm b,s,t Khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt dưới khung quy định thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Riêng yêu cầu xin hưởng án treo là không thuộc trường hợp quy định tại Nghị Quyết 02/2018-NQ.HĐTP ngày 15/05/2018 nên không chấp nhận.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, do đó bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b, Khoản 1, Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hứa Thành T, sửa bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng Điểm b Khoản 2, Khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm b, s, t Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm

2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Xử phạt bị cáo: Hứa Thành T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt vào trại thụ hình.

3. Về án phí: Bị cáo Hứa Thành T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Nhơn Trạch (2);
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THADS huyện Nhơn Trạch;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lượng